

Số: **1932** /QĐ-BTC

Hà Nội, ngày **20** tháng **7** năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, thay thế trong lĩnh vực quản lý thuế, hải quan thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH

Căn cứ Nghị định số 29/2025/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính, Nghị định số 166/2025/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 29/2025/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 254/2026/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Quản lý thuế số 108/2025/QH15 về hóa đơn điện tử, chứng từ điện tử;

Căn cứ Thông tư số 93/2026/TT-BTC ngày 01 tháng 7 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định việc in, phát hành, quản lý và sử dụng tem điện tử rượu và tem điện tử thuốc lá;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính (đã sửa đổi, bổ sung);

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Thuế, Cục trưởng Cục Hải quan.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này 04 thủ tục hành chính được sửa đổi, thay thế trong lĩnh vực quản lý thuế và 04 thủ tục hành chính được sửa đổi, thay thế trong lĩnh vực hải quan thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính.

(Nội dung chi tiết tại Phụ lục kèm theo)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Bãi bỏ nội dung công bố thủ tục hành chính số thứ tự 155, 156, 157, 158 Phần I Phụ lục I tại Quyết định số 4472/QĐ-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc công bố chuẩn hóa thủ tục hành chính trong lĩnh vực quản lý thuế thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính; số thứ tự 01, 02 Phần I Phụ lục II tại Quyết định số 2122/QĐ-BTC ngày 24 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, bị bãi bỏ trong lĩnh vực quản lý thuế, hải quan thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính; số thứ tự 12, 13 Phần I Phụ lục tại Quyết định số 1463/QĐ-BTC ngày 22 tháng 7 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, bãi bỏ trong lĩnh vực thuế, hải quan thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Thuế, Cục trưởng Cục Hải quan, Cục trưởng Cục Công nghệ thông tin và chuyển đổi số và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. 

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Các đ/c Thứ trưởng (để biết);
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ;
- UBND các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm soát TTHC);
- Văn phòng Bộ (để thực hiện theo dõi, đăng tải lên Cổng dịch vụ công Quốc gia);
- Cục CNTT (để đăng tải Cổng TTĐT);
- Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính;
- Thuế tỉnh, thành phố;
- Chi cục Hải quan khu vực;
- Trang Thông tin điện tử Cục Thuế;
- Cổng Thông tin điện tử Cục Hải quan;
- Lưu: VT, CT (VP). 

(th)

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Cao Anh Tuấn

BỘ TÀI CHÍNH**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc****Phụ lục I****THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, THAY THẾ TRONG LĨNH VỰC
QUẢN LÝ THUẾ THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG
QUẢN LÝ CỦA BỘ TÀI CHÍNH**

(Kèm theo Quyết định số 1932/QĐ-BTC
ngày 20 tháng 11 năm 2026 của Bộ Tài chính)

**Phần I
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH****1. Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, thay thế thuộc phạm vi
chức năng quản lý của Bộ Tài chính**

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, thay thế	Lĩnh vực	Cơ quan giải quyết	Số QĐ đã công bố TTHC được sửa đổi, thay thế
1	1.011046	Đăng ký/thay đổi thông tin sử dụng tem điện tử	Thông tư số 93/2026/TT- BTC ngày 01/7/2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính	Quản lý thuế	Thuế tỉnh, thành phố/ Thuế Cơ sở	STT 155 Phần I Phụ lục I kèm theo Quyết định số 4472/QĐ- BTC ngày 30/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính
2	1.011047	Kế hoạch mua/mua bỏ sung/đơn đề nghị mua tem điện tử thuốc lá hoặc tem điện tử rượu sản xuất để tiêu thụ trong nước	Thông tư số 93/2026/TT- BTC ngày 01/7/2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính	Quản lý thuế	Thuế tỉnh, thành phố/ Thuế Cơ sở	STT 156 Phần I Phụ lục I kèm theo Quyết định số 4472/QĐ- BTC ngày 30/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính
3	1.011049	Thông báo mất, cháy/kết quả hủy tem điện tử thuốc lá hoặc tem điện tử rượu sản xuất để tiêu thụ trong nước	Thông tư số 93/2026/TT- BTC ngày 01/7/2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính	Quản lý thuế	Thuế tỉnh, thành phố/ Thuế Cơ sở	STT 157 Phần I Phụ lục I kèm theo Quyết định số 4472/QĐ- BTC ngày 30/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, thay thế	Lĩnh vực	Cơ quan giải quyết	Số QĐ đã công bố TTHC được sửa đổi, thay thế
4	1.011051	Đề nghị chuyển số lượng tem còn tồn khi sáp nhập, chia, tách/chuyển cơ quan thuế quản lý tem điện tử thuốc lá hoặc tem điện tử rượu sản xuất để tiêu thụ trong nước	Thông tư số 93/2026/TT- BTC ngày 01/7/2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính	Quản lý thuế	Thuế tỉnh, thành phố/ Thuế Cơ sở	STT 158 Phần I Phụ lục I kèm theo Quyết định số 4472/QĐ- BTC ngày 30/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính

Phần II

NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC QUẢN LÝ THUẾ THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA BỘ TÀI CHÍNH

1. Đăng ký/thay đổi thông tin sử dụng tem điện tử

- Trình tự thực hiện:

+ Bước 1: Tổ chức, cá nhân sản xuất rượu hoặc doanh nghiệp có Giấy phép sản xuất sản phẩm thuốc lá để tiêu thụ trong nước còn hiệu lực do cơ quan có thẩm quyền cấp, căn cứ sản lượng sản xuất trong năm, thời hạn được phép sản xuất (nếu có), sử dụng tài khoản giao dịch điện tử còn hiệu lực đã được cơ quan thuế cấp, truy cập Hệ thống thông tin quản lý thuế để đăng ký sử dụng tem điện tử theo Mẫu số 01/TEM Phụ lục III kèm theo Thông tư số 93/2026/TT-BTC.

+ Bước 2: Cơ quan thuế tiếp nhận hồ sơ của người nộp thuế.

Trong thời gian 01 ngày làm việc kể từ ngày Hệ thống thông tin quản lý thuế tiếp nhận thành công hồ sơ đăng ký, sử dụng tem điện tử của doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân, cơ quan thuế gửi Thông báo chấp nhận/không chấp nhận hồ sơ đăng ký, sử dụng tem điện tử theo Mẫu số 02/TB/TEM Phụ lục III kèm theo Thông tư số 93/2026/TT-BTC cho doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân qua Hệ thống thông tin quản lý thuế.

- Cách thức thực hiện:

+ Trực tiếp: tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh, xã.

+ Thông qua dịch vụ bưu chính theo quy định của Chính phủ, qua thuê dịch vụ của doanh nghiệp, cá nhân hoặc qua ủy quyền theo quy định của pháp luật.

+ Trực tuyến: qua Cổng Dịch vụ công quốc gia theo quy định về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính.

- Thành phần, số lượng hồ sơ:

+ Tờ khai đăng ký sử dụng tem điện tử theo Mẫu số 01/TEM Phụ lục III kèm theo Thông tư số 93/2026/TT-BTC.

- Số lượng hồ sơ: 01 (bộ).

- Thời hạn giải quyết: Trong 01 ngày làm việc.

- Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức, cá nhân.

- Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Thuế tỉnh, thành phố/Thuế Cơ sở.

- Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:

+ Tổ chức, cá nhân nhận Thông báo của cơ quan thuế qua phương thức điện tử theo Mẫu số 02/TB/TEM Phụ lục III kèm theo Thông tư số 93/2026/TT-BTC về việc chấp nhận hay không chấp nhận việc đăng ký sử dụng tem điện tử thuốc lá, tem điện tử rượu.

+ Trường hợp không chấp nhận, cơ quan thuế thực hiện thông báo lý do không chấp nhận và hướng dẫn để doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo quy định.

- **Phí, lệ phí:** Không.

- **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** Tờ khai đăng ký sử dụng tem điện tử theo Mẫu số 01/TEM Phụ lục III kèm theo Thông tư số 93/2026/TT-BTC.

- **Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:** Không.

- **Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

+ Căn cứ Luật Quản lý thuế số 108/2025/QH15;

+ Căn cứ Luật Giao dịch điện tử số 20/2023/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 60/2024/QH15;

+ Căn cứ Luật Chuyển đổi số số 148/2025/QH15;

+ Căn cứ Luật An ninh mạng số 116/2025/QH15;

+ Căn cứ Nghị định số 67/2013/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 106/2017/NĐ-CP, Nghị định số 08/2018/NĐ-CP và Nghị định số 17/2020/NĐ-CP;

+ Căn cứ Nghị định số 105/2017/NĐ-CP của Chính phủ về kinh doanh rượu được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 17/2020/NĐ-CP;

+ Căn cứ Nghị định số 254/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Quản lý thuế số 108/2025/QH15 về hóa đơn điện tử, chứng từ điện tử;

+ Căn cứ Thông tư số 93/2026/TT-BTC của Bộ Tài chính quy định việc in, phát hành, quản lý và sử dụng tem điện tử rượu và tem điện tử thuốc lá.

- **Mẫu đơn, mẫu tờ khai đính kèm:**



Mau so 01.TEM.doc



Mau so
02.TB.TEM.doc

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI

Đăng ký sử dụng tem điện tử

- ☐ Đăng ký mới
- ☐ Thay đổi thông tin

Tên người nộp thuế:

Mã số thuế:

Cơ quan thuế quản lý:

Người liên hệ:

Địa chỉ liên hệ:

Địa chỉ thư điện tử:

Điện thoại liên hệ:

1. Căn cứ Giấy phép sản xuất sản phẩm thuốc lá số.... do.... cấp ngày....
 (đính kèm theo Tờ khai này), trong đó có quy định:

- Sản lượng thuốc được phép sản xuất để tiêu thụ trong nước là:.....
- Thời hạn được phép sản xuất là:

2. Theo Thông tư số 93/2026/TT-BTC ngày 01 tháng 7 năm 2026 của Bộ
 Tài chính, chúng tôi/tôi thuộc đối tượng sử dụng tem điện tử. Chúng tôi đăng
 ký/thay đổi thông tin đã đăng ký với cơ quan thuế về việc sử dụng tem điện tử
 như sau:

- Áp dụng tem điện tử:

- ☐ Tem điện tử rượu.
- ☐ Tem điện tử thuốc lá.

Chúng tôi cam kết hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính
 xác, trung thực của nội dung nêu trên và thực hiện theo đúng quy định của pháp
 luật./.

....., ngày..... tháng..... năm.....

NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc
ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI NỘP
THUẾ

(Chữ ký số, chữ ký điện tử của người nộp thuế)

Ghi chú:

Mục 1: chỉ doanh nghiệp sản xuất sản phẩm thuốc lá khai thông tin ở mục này.

Mẫu số: **02/TB/TEM**

(Kèm theo Thông tư số 93/2026/TT-BTC ngày 01 tháng 7 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

TÊN CƠ QUAN THUẾ
CẤP TRÊN
TÊN CƠ QUAN THUẾ
RA THÔNG BÁO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: .../TB-...

....., ngày.....tháng.....năm.....

THÔNG BÁO

Thông báo về việc chấp nhận/không chấp nhận <Đăng ký sử dụng tem điện tử/Kế hoạch mua/mua bổ sung tem điện tử/Đơn đề nghị mua tem điện tử/Thông báo kết quả hủy tem điện tử/Báo cáo mất, cháy tem điện tử/Đề nghị sáp nhập, chia, tách/Chuyển cơ quan thuế quản lý tem điện tử/Bảng tổng hợp dữ liệu tem điện tử gửi cơ quan thuế>

Kính gửi: (Tên người nộp thuế:....)

(Mã số thuế của NNT:....)

Căn cứ <Đăng ký sử dụng tem điện tử/Kế hoạch mua/mua bổ sung tem điện tử/Đơn đề nghị mua tem điện tử/Thông báo kết quả hủy tem điện tử/Báo cáo mất, cháy tem điện tử/Đề nghị sáp nhập, chia, tách/Chuyển cơ quan thuế quản lý tem điện tử/Bảng tổng hợp dữ liệu tem điện tử gửi cơ quan thuế> của Người nộp thuế (NNT) gửi tới cơ quan thuế lúc ...giờ...phút...giây...ngày...../..../20..

Cơ quan thuế thông báo chấp nhận/không chấp nhận <Đăng ký sử dụng tem điện tử/Kế hoạch mua/mua bổ sung tem điện tử/Đơn đề nghị mua tem điện tử/Thông báo kết quả hủy tem điện tử/Báo cáo mất, cháy tem điện tử/Đề nghị sáp nhập, chia, tách/Chuyển cơ quan thuế quản lý tem điện tử/Bảng tổng hợp dữ liệu tem điện tử gửi cơ quan thuế> của NNT.

(Trong trường hợp không chấp nhận cần ghi rõ lý do không chấp nhận).

Cơ quan thuế thông báo để người nộp thuế biết, thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT,

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN THUẾ
RA THÔNG BÁO

(Chữ ký số của Thủ trưởng cơ quan thuế)

2. Kế hoạch mua/mua bổ sung/đơn đề nghị mua tem điện tử thuốc lá hoặc tem điện tử rượu sản xuất để tiêu thụ trong nước

- Trình tự thực hiện:

+ Bước 1:

Căn cứ kế hoạch sản xuất rượu, kế hoạch sản xuất sản phẩm thuốc lá để tiêu thụ trong nước hàng năm, chậm nhất là ngày 15 tháng 5 của năm liền trước năm kế hoạch, tổ chức, cá nhân sản xuất rượu hoặc doanh nghiệp sản xuất sản phẩm thuốc lá để tiêu thụ trong nước sử dụng tài khoản giao dịch điện tử còn hiệu lực đã được cơ quan thuế cấp, truy cập Hệ thống thông tin quản lý thuế để đăng ký kế hoạch mua tem điện tử theo Mẫu số 02/TEM Phụ lục III kèm theo Thông tư số 93/2026/TT-BTC. Số lượng tem đề nghị mua không được vượt quá sản lượng được phép sản xuất theo Giấy phép sản xuất còn hiệu lực do cơ quan có thẩm quyền cấp (nếu có), trường hợp vượt phải ghi rõ lý do.

Trường hợp trong năm, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân có biến động về sản xuất dẫn đến tăng nhu cầu mua tem điện tử; các tổ chức, cá nhân mới có hoạt động sản xuất rượu, doanh nghiệp mới có Giấy phép sản xuất sản phẩm thuốc lá để tiêu thụ trong nước sau ngày 15 tháng 5 hàng năm: trước ngày đề nghị mua tem điện tử ít nhất 30 ngày, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân sử dụng tài khoản giao dịch điện tử còn hiệu lực đã được cơ quan thuế cấp, truy cập Hệ thống thông tin quản lý thuế để đăng ký số lượng tem điện tử cần mua hoặc mua thêm của năm kế hoạch theo Mẫu số 02/TEM Phụ lục III kèm theo Thông tư số 93/2026/TT-BTC. Tổng số lượng tem điện tử đề nghị mua không được vượt quá sản lượng được phép sản xuất theo Giấy phép sản xuất (nếu có), trường hợp vượt phải ghi rõ lý do.

+ Bước 2: Cơ quan thuế tiếp nhận và giải quyết hồ sơ của người nộp thuế:

Trong thời gian 01 ngày làm việc, kể từ ngày Hệ thống thông tin quản lý thuế tiếp nhận thành công hồ sơ của tổ chức, cá nhân, cơ quan thuế Thông báo của cơ quan thuế qua phương thức điện tử theo Mẫu số 02/TB/TEM Phụ lục III kèm theo Thông tư số 93/2026/TT-BTC về việc chấp nhận hay không chấp nhận việc đăng ký kế hoạch mua, mua bổ sung tem điện tử rượu, tem điện tử thuốc lá qua Hệ thống thông tin quản lý thuế.

- Cách thức thực hiện:

+ Trực tiếp: tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh, xã.

+ Thông qua dịch vụ bưu chính theo quy định của Chính phủ, qua thuê dịch vụ của doanh nghiệp, cá nhân hoặc qua ủy quyền theo quy định của pháp luật.

+ Trực tuyến: qua Cổng Dịch vụ công quốc gia theo quy định về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính.

- Thành phần, số lượng hồ sơ:

+ Thành phần hồ sơ gồm: Tờ khai theo Mẫu 02/TEM Phụ lục III kèm theo Thông tư số 93/2026/TT-BTC.

+ Số lượng hồ sơ: 01 (bộ).

- **Thời hạn giải quyết:** Trong vòng 01 ngày làm việc.
- **Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Tổ chức, cá nhân.
- **Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:** Thuế tỉnh, thành phố/Thuế Cơ sở.

- **Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:**

+ Trường hợp chấp nhận, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân thực hiện các thủ tục mua tem điện tử, nhận tem điện tử với cơ quan thuế theo quy định.

+ Trường hợp không chấp nhận, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo thông báo của cơ quan thuế trước khi gửi lại kế hoạch mua tem điện tử theo quy định.

- **Phí, lệ phí:** Không.

- **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** Kế hoạch mua/mua bổ sung/đơn đề nghị mua tem điện tử thuốc lá hoặc tem điện tử rượu sản xuất để tiêu thụ trong nước theo Mẫu số 02/TEM Phụ lục III kèm theo Thông tư số 93/2026/TT-BTC.

- **Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:** Không.

- **Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

- + Căn cứ Luật Quản lý thuế số 108/2025/QH15;
- + Căn cứ Luật Giao dịch điện tử số 20/2023/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 60/2024/QH15;
- + Căn cứ Luật Chuyển đổi số số 148/2025/QH15;
- + Căn cứ Luật An ninh mạng số 116/2025/QH15;
- + Căn cứ Nghị định số 67/2013/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 106/2017/NĐ-CP, Nghị định số 08/2018/NĐ-CP và Nghị định số 17/2020/NĐ-CP;
- + Căn cứ Nghị định số 105/2017/NĐ-CP của Chính phủ về kinh doanh rượu được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 17/2020/NĐ-CP;
- + Căn cứ Nghị định số 254/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Quản lý thuế số 108/2025/QH15 về hóa đơn điện tử, chứng từ điện tử;
- + Căn cứ Thông tư số 93/2026/TT-BTC của Bộ Tài chính quy định việc in, phát hành, quản lý và sử dụng tem điện tử rượu và tem điện tử thuốc lá.

- **Mẫu đơn, mẫu tờ khai đính kèm:**



Mau so 02.TEM.doc

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày..... tháng... năm...

**KẾ HOẠCH MUA/MUA BỔ SUNG/ĐƠN ĐỀ NGHỊ MUA TEM ĐIỆN TỬ
THUỐC LÁ HOẶC TEM ĐIỆN TỬ RƯỢU SẢN XUẤT
ĐỂ TIÊU THỤ TRONG NƯỚC
NĂM....**

Kính gửi:.....⁽¹⁾

- ☐ Đăng ký kế hoạch lần đầu
☐ Đăng ký kế hoạch bổ sung lần thứ:
☐ Đơn đề nghị mua

Tên doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân:.....

Mã số thuế:.....

Địa chỉ:.....

(a) Căn cứ Giấy phép sản xuất sản phẩm thuốc lá số.....
do..... cấp ngày....., trong đó có quy định:

- Sản lượng thuốc lá được phép sản xuất để tiêu thụ trong nước:
- Thời hạn được phép sản xuất:.....

(b) Thông tin người được giới thiệu đến mua tem:

Số CCCD/Hộ chiếu:.....Ngày cấp.....Nơi cấp.....

Họ tên:

(Tên doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân) lập kế hoạch mua/mua bổ sung/đơn đề nghị mua tem như sau:

Đơn vị tính: Tem

STT	Ký hiệu mẫu tem	Kế hoạch mua	Kế hoạch mua bổ sung	Số lượng tem đề nghị mua kỳ này (*)	Lý do
1	2	3	4	5	6

Tôi xin cam kết hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc quản lý, sử dụng tem điện tử thuốc lá hoặc tem điện tử rượu theo đúng quy định./.

NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc

ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI NỘP THUẾ

(Chữ ký số, chữ ký điện tử của người nộp thuế)

Ghi chú:

(1): Cơ quan thuế quản lý trực tiếp doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân.

(a): Áp dụng đối với lập kế hoạch mua, mua bổ sung tem điện tử thuốc lá.

(b): Áp dụng đối với đơn đề nghị mua.

(*): Số lượng tem đề nghị mua không được vượt quá sản lượng được phép sản xuất, trường hợp vượt phải ghi rõ lý do.

3. Thông báo mất, cháy/kết quả hủy tem điện tử thuốc lá hoặc tem điện tử rượu sản xuất để tiêu thụ trong nước

- Trình tự thực hiện:

+ Bước 1:

++ Trường hợp mất, cháy tem điện tử rượu, tem điện tử thuốc lá: doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân lập biên bản xác định thời gian, địa điểm xảy ra việc mất, cháy tem, có xác nhận của chính quyền địa phương cấp xã nơi xảy ra việc mất, cháy tem và thực hiện lưu biên bản tại doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân.

Doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân sử dụng tài khoản giao dịch điện tử còn hiệu lực đã được cơ quan thuế cấp, truy cập Hệ thống thông tin quản lý thuế để lập báo cáo mất, cháy tem điện tử chậm nhất không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày phát hiện việc mất, cháy tem điện tử theo Mẫu số 04/TEM Phụ lục III kèm theo Thông tư số 93/2026/TT-BTC.

Trường hợp tìm lại được tem điện tử đã mất, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân phải thực hiện hủy tem điện tử chậm nhất là 03 ngày làm việc kể từ ngày tìm lại được tem điện tử đã mất và báo cáo kết quả hủy tem chậm nhất không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày hủy tem theo Mẫu số 04/TEM Phụ lục III kèm theo Thông tư số 93/2026/TT-BTC;

++ Trường hợp tem điện tử rượu, tem điện tử thuốc lá sản xuất để tiêu thụ trong nước bị hỏng (tem bị hỏng tại kho, hỏng trong quá trình sản xuất là tem còn trạng thái vật lý nhưng không còn nguyên như mẫu tem quy định tại Thông tư số 93/2026/TT-BTC: tem bị rách, bị mờ ký tự,... hoặc tem không còn trạng thái vật lý (vỡ vụn thành nhiều mảnh, không còn thể hiện được các dấu hiệu định danh của tem gồm số seri và mã QR)): doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân phải thực hiện hủy tem điện tử bị hỏng không tiếp tục sử dụng (trừ trường hợp tem hỏng không còn trạng thái vật lý thì không phải thực hiện hủy tem).

Trường hợp tem điện tử đã được dán lên sản phẩm, đã báo cáo sử dụng nhưng sau đó tem điện tử bị hỏng trong quá trình lưu thông hoặc sản phẩm không dùng được nữa và được nhà sản xuất thực hiện hủy sản phẩm: doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân thực hiện hủy tem điện tử.

Doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân sử dụng tài khoản giao dịch điện tử còn hiệu lực đã được cơ quan thuế cấp, truy cập Hệ thống thông tin quản lý thuế để lập thông báo kết quả hủy tem điện tử chậm nhất không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày hủy tem hỏng theo Mẫu số 04/TEM Phụ lục III kèm theo Thông tư số 93/2026/TT-BTC;

+ Bước 2. Cơ quan thuế tiếp nhận và giải quyết hồ sơ của người nộp thuế:

Trong thời gian 01 ngày làm việc, kể từ ngày Hệ thống thông tin quản lý thuế tiếp nhận thành công hồ sơ của tổ chức, cá nhân, cơ quan thuế gửi thông báo chấp nhận/không chấp nhận theo Mẫu số 02/TB/TEM Phụ lục III kèm theo Thông tư số 93/2026/TT-BTC cho tổ chức, cá nhân qua Hệ thống thông tin quản lý thuế.

- Cách thức thực hiện:

- + Trực tiếp: tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh, xã.
- + Thông qua dịch vụ bưu chính theo quy định của Chính phủ, qua thuê dịch vụ của doanh nghiệp, cá nhân hoặc qua ủy quyền theo quy định của pháp luật.
- + Trực tuyến: qua Cổng Dịch vụ công quốc gia theo quy định về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính.

- Thành phần, số lượng hồ sơ:

+ Thành phần hồ sơ gồm: Tờ khai theo Mẫu 04/TEM Phụ lục III kèm theo Thông tư số 93/2026/TT-BTC.

+ Số lượng hồ sơ: 01 (bộ).

- Thời hạn giải quyết: Trong 01 ngày làm việc.

- Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức, cá nhân.

- Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Thuế tỉnh, thành phố/Thuế Cơ sở.

- Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:

+ Mẫu số 02/TB/TEM Phụ lục III kèm theo Thông tư số 93/2026/TT-BTC về việc chấp nhận/không chấp nhận thông báo mất, cháy/kết quả hủy tem điện tử.

+ Trường hợp không được chấp nhận, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo hướng dẫn của cơ quan thuế, gửi lại Mẫu số 04/TEM Phụ lục III kèm theo Thông tư số 93/2026/TT-BTC bằng phương thức điện tử.

- Phí, lệ phí: Không.

- Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Thông báo mất, cháy/kết quả hủy tem điện tử thuốc lá hoặc tem điện tử rượu sản xuất để tiêu thụ trong nước theo Mẫu 04/TEM Phụ lục III kèm theo Thông tư số 93/2026/TT-BTC.

- Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không.

- Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- + Căn cứ Luật Quản lý thuế số 108/2025/QH15;
- + Căn cứ Luật Giao dịch điện tử số 20/2023/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 60/2024/QH15;
- + Căn cứ Luật Chuyển đổi số số 148/2025/QH15;
- + Căn cứ Luật An ninh mạng số 116/2025/QH15;
- + Căn cứ Nghị định số 67/2013/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 106/2017/NĐ-CP, Nghị định số 08/2018/NĐ-CP và Nghị định số 17/2020/NĐ-CP;
- + Căn cứ Nghị định số 105/2017/NĐ-CP của Chính phủ về kinh doanh rượu được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 17/2020/NĐ-CP;

+ Căn cứ Nghị định số 254/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Quản lý thuế số 108/2025/QH15 về hóa đơn điện tử, chứng từ điện tử;

+ Căn cứ Thông tư số 93/2026/TT-BTC của Bộ Tài chính quy định việc in, phát hành, quản lý và sử dụng tem điện tử rượu và tem điện tử thuốc lá.

- Mẫu đơn, mẫu tờ khai đính kèm:



Mau so 04.TEM.doc

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
....., ngày..... tháng... năm...

THÔNG BÁO
Mất, cháy/Kết quả hủy tem điện tử thuốc lá hoặc tem điện tử rượu sản xuất
để tiêu thụ trong nước

- ☐ Thông báo mất, cháy
- ☐ Thông báo kết quả hủy

Kính gửi:..... (1)

Tên tổ chức, cá nhân:.....
Mã số thuế:.....
Địa chỉ:.....
Ngày..... tháng..... năm....., (Tên tổ chức, cá nhân) (thông báo hủy/phát hiện bị mất, cháy) tem điện tử thuốc lá hoặc tem điện tử rượu sản xuất để tiêu thụ trong nước như sau:

Đơn vị tính: Tem

STT	Ký hiệu mẫu tem	Ký hiệu tem	Số lượng	
			Tổng	Trong đó số tem đã báo cáo sử dụng thực hiện hủy
1	2	3	4	5

Lý do hủy:.....(a)
Phương pháp hủy..... (b)
Lý do mất, cháy:..... (c)
Nay đơn vị thông báo với ⁽¹⁾về số tem điện tử thuốc lá hoặc tem điện tử rượu trên không còn giá trị sử dụng.

NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc
ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI NỘP THUẾ
(Chữ ký số, chữ ký điện tử của người nộp thuế)

Ghi chú:
(1): Cơ quan thuế quản lý trực tiếp tổ chức, cá nhân.
(a), (b): Áp dụng đối với thông báo kết quả hủy.
(c): Áp dụng đối với thông báo mất, cháy.
Cột 4: Thống kê tổng số tem mất, cháy hoặc hủy.
Cột 5: Thống kê số tem hủy nhưng đã báo cáo sử dụng.

Handwritten signature

4. Đề nghị chuyển số lượng tem còn tồn khi sáp nhập, chia, tách/chuyển cơ quan thuế quản lý tem điện tử thuốc lá hoặc tem điện tử rượu sản xuất để tiêu thụ trong nước

- Trình tự thực hiện:

+ Bước 1:

++ Tổ chức, cá nhân sản xuất rượu hoặc doanh nghiệp sản xuất sản phẩm thuốc lá khi ngừng sản xuất, giải thể, phá sản, hợp nhất thực hiện quyết toán và hủy số tem điện tử đã mua còn tồn trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân thông báo ngừng sản xuất hoặc ngày Quyết định giải thể, phá sản, hợp nhất và gửi thông báo kết quả hủy theo Mẫu số 04/TEM Phụ lục III kèm theo Thông tư số 93/2026/TT-BTC đến cơ quan thuế.

++ Doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân chia, tách, sáp nhập hoặc chuyển cơ quan thuế quản lý trực tiếp có nhu cầu tiếp tục sử dụng số tem điện tử còn tồn, sử dụng tài khoản giao dịch điện tử còn hiệu lực đã được cơ quan thuế cấp, truy cập Hệ thống thông tin quản lý thuế để đăng ký điều chỉnh số tem còn tồn tại doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân chia, tách, sáp nhập sang tên, mã số thuế của doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân sau chia, tách, sáp nhập theo Mẫu số 06/TEM Phụ lục III kèm theo Thông tư số 93/2026/TT-BTC. Trường hợp không có nhu cầu tiếp tục sử dụng thì thực hiện quyết toán và hủy số tem điện tử còn tồn.

+ Bước 2. Cơ quan thuế tiếp nhận hồ sơ của người nộp thuế:

Trường hợp chấp nhận đăng ký điều chỉnh số tem còn tồn của doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân, cơ quan thuế thực hiện chuyển ngay số tem còn tồn tại doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân chia, tách, sáp nhập sang tên, mã số thuế của doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân sau chia, tách, sáp nhập hoặc chuyển số tem còn tồn từ cơ quan thuế nơi chuyển đi sang cơ quan thuế nơi chuyển đến để doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân tiếp tục sử dụng theo quy định;

Trường hợp không chấp nhận, cơ quan thuế thực hiện thông báo lý do không chấp nhận và hướng dẫn để doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo quy định.

- Cách thức thực hiện:

+ Trực tiếp: tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh, xã.

+ Thông qua dịch vụ bưu chính theo quy định của Chính phủ, qua thuê dịch vụ của doanh nghiệp, cá nhân hoặc qua ủy quyền theo quy định của pháp luật.

+ Trực tuyến: qua Cổng Dịch vụ công quốc gia theo quy định về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính.

- Thành phần, số lượng hồ sơ:

+ Thành phần hồ sơ gồm: Đơn đề nghị theo Mẫu số 06/TEM Phụ lục III kèm theo Thông tư số 93/2026/TT-BTC.

+ **Số lượng hồ sơ:** 01 (bộ).

- **Thời hạn giải quyết:** Trong 01 ngày làm việc.

- **Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Tổ chức, cá nhân.

- **Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:** Thuế tỉnh, thành phố/Thuế Cơ sở.

- **Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:**

+ Doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân nhận Thông báo của cơ quan thuế qua phương thức điện tử theo Mẫu số 02/TB/TEM Phụ lục III kèm theo Thông tư số 93/2026/TT-BTC về việc chấp nhận hay không chấp nhận đề nghị tiếp tục sử dụng số tem điện tử còn tồn của doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân.

+ Trường hợp không được chấp nhận, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo hướng dẫn của cơ quan thuế, gửi lại Mẫu số 06/TEM Phụ lục III kèm theo Thông tư số 93/2026/TT-BTC qua phương thức điện tử;

- **Phí, lệ phí:** Không.

- **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** Đề nghị sáp nhập, chia, tách/chuyển cơ quan thuế quản lý tem điện tử thuốc lá hoặc tem điện tử rượu sản xuất để tiêu thụ trong nước theo Mẫu số 06/TEM Phụ lục III kèm theo Thông tư số 93/2026/TT-BTC.

- **Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:** Không.

- **Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

+ Căn cứ Luật Quản lý thuế số 108/2025/QH15;

+ Căn cứ Luật Giao dịch điện tử số 20/2023/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 60/2024/QH15;

+ Căn cứ Luật Chuyển đổi số số 148/2025/QH15;

+ Căn cứ Luật An ninh mạng số 116/2025/QH15;

+ Căn cứ Nghị định số 67/2013/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 106/2017/NĐ-CP, Nghị định số 08/2018/NĐ-CP và Nghị định số 17/2020/NĐ-CP;

+ Căn cứ Nghị định số 105/2017/NĐ-CP của Chính phủ về kinh doanh rượu được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 17/2020/NĐ-CP;

+ Căn cứ Nghị định số 254/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Quản lý thuế số 108/2025/QH15 về hóa đơn điện tử, chứng từ điện tử;

+ Căn cứ Thông tư số 93/2026/TT-BTC của Bộ Tài chính quy định việc in, phát hành, quản lý và sử dụng tem điện tử rượu và tem điện tử thuốc lá.

- **Mẫu đơn, mẫu tờ khai đính kèm:**



Mau so 06.TEM.doc

Mẫu số: **06/TEM**
 (Kèm theo Thông tư số 93/2026/TT-BTC ngày 01
 tháng 7 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

**TÊN DOANH NGHIỆP/
TỔ CHỨC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:

....., ngày..... tháng..... năm.....

ĐỀ NGHỊ

**Sáp nhập, chia, tách/chuyển cơ quan thuế quản lý tem điện tử thuộc lá
hoặc tem điện tử rượu sản xuất để tiêu thụ trong nước.**

Kính gửi: (1)

Tên tổ chức, cá nhân:

Mã số thuế:.....

Địa chỉ:.....

- Đề nghị chuyển số lượng tem còn tồn sáp nhập hoặc chia, tách sang: (2)

Tên doanh nghiệp:.....

Mã số thuế:.....

Địa chỉ:.....

- Đề nghị chuyển số lượng tem còn tồn sang cơ quan thuế quản lý khác: (3)

Tên cơ quan thuế quản lý chuyển tới:.....

Địa chỉ:.....

Cụ thể như sau:

Đơn vị tính: Tem

STT	Tên loại tem điện tử	Ký hiệu mẫu	Ký hiệu	Từ số	Đến số	Số lượng

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT,

**NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc
ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI NỘP THUẾ**
(Chữ ký số, chữ ký điện tử của người nộp thuế)

Ghi chú:

- (1): Cơ quan thuế quản lý trực tiếp tổ chức, cá nhân.
 (2): Trường hợp sáp nhập hoặc chia, tách.
 (3): Trường hợp chuyển cơ quan thuế quản lý trực tiếp.

lu

Phụ lục II

THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, THAY THẾ TRONG LĨNH VỰC HẢI QUAN THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA BỘ TÀI CHÍNH

(Kèm theo Quyết định số 132/QĐ-BTC

ngày 20 tháng 7 năm 2026 của Bộ Tài chính)

Phần I

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

1. Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, thay thế thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên văn bản quy phạm pháp luật quy định nội dung sửa đổi, thay thế	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện	Số QĐ đã công bố TTHC được sửa đổi, thay thế
1	1.013479	Hồ sơ mua tem điện tử thuốc lá nhập khẩu hoặc tem điện tử rượu nhập khẩu	Thông tư số 93/2026/TT-BTC ngày 01/7/2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính	Hải quan	Hải quan cửa khẩu/ ngoài cửa khẩu	STT 01 Phần I Phụ lục II kèm theo Quyết định số 2122/QĐ- BTC ngày 24/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính
2	1.013480	Báo cáo tình hình sử dụng tem điện tử thuốc lá nhập khẩu hoặc tem điện tử rượu nhập khẩu	Thông tư số 93/2026/TT-BTC ngày 01/7/2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính	Hải quan	Hải quan cửa khẩu/ ngoài cửa khẩu	STT 02 Phần I Phụ lục II kèm theo Quyết định số 2122/QĐ- BTC ngày 24/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính
3	1.013481	Báo cáo mất, cháy, hỏng tem điện tử thuốc lá nhập khẩu hoặc tem điện tử rượu nhập khẩu	Thông tư số 93/2026/TT-BTC ngày 01/7/2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính	Hải quan	Hải quan cửa khẩu/ ngoài cửa khẩu	STT 12 Mục I Phần I Phụ lục kèm theo Quyết định số 1463/QĐ- BTC ngày 22/7/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính

4	1.013482	Báo cáo hoàn thành hủy tem điện tử thuốc lá nhập khẩu, hoặc tem điện tử rượu nhập khẩu	Thông tư số 93/2026/TT-BTC ngày 01/7/2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính	Hải quan	Hải quan cửa khẩu/ ngoài cửa khẩu	STT 13 Mục I Phần I Phụ lục kèm theo Quyết định số 1463/QĐ-BTC ngày 22/7/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính
---	----------	--	--	----------	-----------------------------------	--

Phần II

NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC HẢI QUAN THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA BỘ TÀI CHÍNH

1. Hồ sơ mua tem điện tử thuốc lá hoặc tem điện tử rượu nhập khẩu

- Trình tự thực hiện:

Bước 1: Doanh nghiệp, tổ chức khi mua tem điện tử thuốc lá, tem điện tử rượu điền đầy đủ thông tin trên Hệ thống Dịch vụ công trực tuyến (DVCTT) và đính kèm các giấy tờ theo yêu cầu.

Bước 2: Cơ quan hải quan tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ mua tem.

Bước 3: Cơ quan hải quan bàn giao tem điện tử cho doanh nghiệp, tổ chức đề nghị mua tem.

- Cách thức thực hiện:

Nộp hồ sơ trên Hệ thống Dịch vụ công trực tuyến.

- Thành phần, số lượng hồ sơ:

+ Thành phần hồ sơ: Đơn đề nghị mua tem điện tử rượu/tem điện tử thuốc lá nhập khẩu theo Mẫu số 09/TEM Phụ lục VI kèm theo Thông tư số 93/2026/TT-BTC.

+ Số lượng hồ sơ: 01 (bộ).

- **Thời hạn giải quyết:** Sau khi Doanh nghiệp, tổ chức nộp thành công hồ sơ lên Hệ thống Dịch vụ công trực tuyến.

- **Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Doanh nghiệp, tổ chức mua tem.

- **Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:** Hải quan cửa khẩu/ngoài cửa khẩu.

- **Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Tem điện tử thuốc lá nhập khẩu, tem điện tử rượu nhập khẩu được bàn giao cho doanh nghiệp, tổ chức để dán lên sản phẩm.

- **Phí, lệ phí:** Không.

- **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** Mẫu số 09/TEM Phụ lục VI kèm theo Thông tư số 93/2026/TT-BTC.

- **Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:** Không.

- Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

+ Căn cứ Luật Quản lý thuế số 108/2025/QH15;

+ Căn cứ Luật Giao dịch điện tử số 20/2023/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 60/2024/QH15;

- + Căn cứ Luật Chuyển đổi số số 148/2025/QH15;
- + Căn cứ Luật An ninh mạng số 116/2025/QH15;
- + Căn cứ Nghị định số 67/2013/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 106/2017/NĐ-CP, Nghị định số 08/2018/NĐ-CP và Nghị định số 17/2020/NĐ-CP;
- + Căn cứ Nghị định số 105/2017/NĐ-CP của Chính phủ về kinh doanh rượu được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 17/2020/NĐ-CP;
- + Căn cứ Nghị định số 254/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Quản lý thuế số 108/2025/QH15 về hóa đơn điện tử, chứng từ điện tử;
- + Căn cứ Thông tư số 93/2026/TT-BTC của Bộ Tài chính quy định việc in, phát hành, quản lý và sử dụng tem điện tử rượu và tem điện tử thuốc lá.

- Mẫu đơn, mẫu tờ khai đính kèm:



Mau so 09.TEM.doc

TÊN DOANH NGHIỆP/
TỔ CHỨC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: , ngày..... tháng..... năm.....

ĐƠN ĐỀ NGHỊ
Mua tem điện tử rượu nhập khẩu/tem điện tử thuốc lá nhập khẩu

Kính gửi: Hải quan cửa khẩu/ngoài cửa khẩu.....

A. Phần dành cho doanh nghiệp, tổ chức mua tem điện tử khai⁽¹⁾:

1. Tên doanh nghiệp, tổ chức:.....
2. Mã số thuế:.....
3. Địa chỉ:.....
4. Tên người nhận tem:.....căn cước/hộ chiếu số:.....
Điện thoại số:.....Email:.....
5. Địa chỉ cụ thể nơi dự kiến dán tem:.....
6. Thời gian dự kiến dán tem (từ ngày đến ngày):.....

Căn cứ Điều 5 Thông tư số 93/2026/TT-BTC ngày 01 tháng 7 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính, (doanh nghiệp, tổ chức).....đề nghị được mua tem điện tử có thông tin cụ thể như sau:

Đơn vị tính: Tem

STT	Tên loại tem điện tử	Ký hiệu mẫu tem	Số lượng tem tồn đầu kỳ	Số lượng tem mua kỳ này	Số lượng tem được sử dụng
1	2	3	4	5	6=4+5

Chứng từ kèm theo Đơn⁽²⁾:

1. Tờ khai hải quan số:.....đăng ký ngày.....tháng.....năm.....tại Hải quan..... (áp dụng cho lô hàng nhập khẩu)	Có ☐ Không ☐
2. Quyết định bán hàng tịch thu, bán đấu giá số:.....ngày..... tháng.....năm.....và Hợp đồng mua bán tài sản đấu giá số:.....ngày.....tháng.....năm.....(áp dụng cho lô hàng bị tịch thu, bán đấu giá của cơ quan có thẩm quyền)	Có ☐ Không ☐
3. Hợp đồng mua bán hoặc Hợp đồng gia công hàng hoá số.....ngày.....tháng.....năm.....(áp dụng cho trường hợp mua tem điện tử để dán tại cơ sở sản xuất ở nước ngoài trước khi nhập khẩu hàng hoá)	Có ☐ Không ☐
4. Giấy ủy quyền số:.....ngày..... tháng.....năm.....(áp dụng cho người nhận tem được doanh nghiệp, tổ chức ủy quyền)	Có ☐ Không ☐

5. Tài liệu có liên quan khác (nếu có):

Có ☐ Không ☐

(Doanh nghiệp, tổ chức)..... cam đoan thông tin khai và chứng từ đính kèm Đơn này là đúng, đầy đủ theo quy định; cam đoan việc sử dụng tem điện tử đúng mục đích, báo cáo sử dụng tem với cơ quan hải quan đúng quy định và chịu trách nhiệm trước pháp luật về các nội dung khai báo và cam đoan trên đây./.

Nơi nhận:

- Như trên;

- ...

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

(Chữ ký số, chữ ký điện tử của người nộp thuế)

B. Phần dành cho cơ quan hải quan bán tem:

Sau khi kiểm tra thông tin khai báo của doanh nghiệp, tổ chức khai tại mục A trên đây, công chức hải quan được giao nhiệm vụ bán tem thực hiện tích chọn “có” hoặc “không” bán tem: Có ☐ Không ☐

1. Trường hợp chọn “có” bán tem thì cập nhật thông tin tem điện tử đã bán cho doanh nghiệp, tổ chức như sau:

Đơn vị tính: Tem

STT	Tên tem điện tử	Ký hiệu mẫu	Ký hiệu	Số lượng tem	Số Seri tem (từ số đến số)	Ngày cấp
1	2	3	4	5	6	7

2. Trường hợp chọn “không” chấp nhận thì ghi rõ lý do, nội dung đề nghị bổ sung để phản hồi cho doanh nghiệp biết:

Lý do.....

Đề nghị người khai bổ sung thông tin liên quan ⁽³⁾.....

CÔNG CHỨC HẢI QUAN BÁN TEM

(Chữ ký số, chữ ký điện tử của công chức hải quan)

Ghi chú:

(1) Trường hợp doanh nghiệp có thay đổi thông tin đề nghị mua tem (sửa/hủy) thì phải thực hiện gửi thông tin sửa/hủy Đơn đề nghị đến cơ quan hải quan trước khi cơ quan hải quan hoàn thành việc cấp bán tem.

(2) Tại mục “Chứng từ kèm theo Đơn”: Nếu tích chọn ô “có” thì doanh nghiệp, tổ chức có trách nhiệm gửi kèm bản chụp chứng từ tương ứng kèm theo Đơn để cơ quan Hải quan thực hiện kiểm tra.

(3) Doanh nghiệp cung cấp thông tin về camera giám sát tại địa điểm dán tem (link truy cập, tài khoản, mật khẩu...).

2. Báo cáo tình hình sử dụng tem điện tử thuốc lá nhập khẩu hoặc tem điện tử rượu nhập khẩu

- Trình tự thực hiện:

Bước 1: Doanh nghiệp, tổ chức mua tem điện tử thực hiện khai báo, gửi dữ liệu thông tin về tem điện tử đã dán lên sản phẩm thuốc lá nhập khẩu, rượu nhập khẩu trên Hệ thống Dịch vụ công trực tuyến (DVCTT) theo đúng thời hạn quy định.

Bước 2: Cơ quan hải quan tiếp nhận thông tin khai báo của doanh nghiệp.

- Cách thức thực hiện:

Bằng phương thức điện tử qua Hệ thống Dịch vụ công trực tuyến. Trường hợp Hệ thống gặp sự cố, doanh nghiệp, tổ chức lập báo cáo sử dụng tem điện tử gửi đến Hải quan cửa khẩu/ngoài cửa khẩu cấp bán tem điện tử và khai báo bổ sung sau khi Hệ thống được khắc phục theo đúng thời hạn quy định.

- Thành phần, số lượng hồ sơ:

+ Thành phần hồ sơ gồm: Mẫu số 12/TEM Phụ lục VI kèm theo Thông tư số 93/2026/TT-BTC.

+ Số lượng hồ sơ: 01 (bộ).

- Thời hạn giải quyết: Trong vòng 01 ngày làm việc.

- Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Doanh nghiệp, tổ chức mua tem

- Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Hải quan cửa khẩu/ngoài cửa khẩu.

- Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Dữ liệu, thông tin liên quan đến sản phẩm được tích hợp trên mã QR gắn trên tem.

- Phí, lệ phí: Không.

- Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Mẫu số 12/TEM Phụ lục VI kèm theo Thông tư số 93/2026/TT-BTC.

- Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không.

- Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

+ Căn cứ Luật Quản lý thuế số 108/2025/QH15;

+ Căn cứ Luật Giao dịch điện tử số 20/2023/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 60/2024/QH15;

+ Căn cứ Luật Chuyển đổi số số 148/2025/QH15;

+ Căn cứ Luật An ninh mạng số 116/2025/QH15;

+ Căn cứ Nghị định số 67/2013/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 106/2017/NĐ-CP, Nghị định số 08/2018/NĐ-CP và Nghị định số 17/2020/NĐ-CP;

+ Căn cứ Nghị định số 105/2017/NĐ-CP của Chính phủ về kinh doanh rượu được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 17/2020/NĐ-CP;

+ Căn cứ Nghị định số 254/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Quản lý thuế số 108/2025/QH15 về hóa đơn điện tử, chứng từ điện tử;

+ Căn cứ Thông tư số 93/2026/TT-BTC của Bộ Tài chính quy định việc in, phát hành, quản lý và sử dụng tem điện tử rượu và tem điện tử thuốc lá.

- Mẫu đơn, mẫu tờ khai đính kèm:



Mau so 12.TEM.doc

lưu

BẢNG TỔNG HỢP DỮ LIỆU TEM ĐIỆN TỬ GỬI CƠ QUAN HẢI QUAN

- (1) Ngày.....tháng.....năm.....
 (2) Lần gửi dữ liệu thứ:
 (3) Thay thế cho lần gửi dữ liệu thứ:.....
 (4) Thay thế lần thứ:.....

Tên doanh nghiệp, tổ chức dán tem:.....

Mã số thuế:

Số tờ khai hải quan/Số Quyết định bán hàng tịch thu, bán đấu giángày đăng ký tờ khai hải quan/ngày ban hành Quyết định.....

Đơn vị tính: Tem

STT	Tên tem	Ký hiệu mẫu	Ký hiệu	Từ số (số seri tem)	Đến số (số seri tem)	Số lượng tem	Tính chất (dán thành công/hỏng)	Tên đơn vị sản xuất	Ngày sản xuất	Tên đơn vị nhập khẩu	Mã số thuế đơn vị nhập khẩu	Tên sản phẩm	Quy cách đóng gói	Số lượng tem còn lại

....., ngày.....tháng.....năm.....(5)

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
 (Chữ ký số, chữ ký điện tử của người nộp thuế)

Ghi chú:

- (1) Ngày dán tem
 (2) Lần gửi dữ liệu thứ 1, 2...trong ngày
 (3) Trường hợp gửi dữ liệu thay thế thì điền thông tin thay thế cho lần gửi dữ liệu nào
 (4) Trường hợp kê khai chỉ tiêu số 3 thì sẽ kê khai thêm chỉ tiêu số 4 về lần thay thế thứ mấy
 (5) Ngày ký số
 (6) Cột Từ số (số seri tem) và cột Đến số (số seri tem) không áp dụng đối với sản phẩm thuốc lá điều

3. Báo cáo mất, cháy, hỏng tem điện tử thuốc lá nhập khẩu hoặc tem điện tử rượu nhập khẩu

- Trình tự thực hiện:

Bước 1: Doanh nghiệp, tổ chức phát hiện mất, cháy tem điện tử, sử dụng tài khoản được cơ quan hải quan cấp lập báo cáo mất, cháy tem điện tử trên Hệ thống xử lý dữ liệu điện tử hải quan chậm nhất không quá 05 ngày làm việc kể từ ngày phát hiện việc mất.

Bước 2: Cơ quan hải quan tiếp nhận, cập nhật thông tin tem điện tử bị mất, cháy, hỏng.

- Cách thức thực hiện:

Bằng phương thức điện tử trên Hệ thống Dịch vụ công trực tuyến.

- Thành phần, số lượng hồ sơ:

+ Thành phần hồ sơ: Mẫu số 11/TEM Phụ lục VI kèm theo Thông tư số 93/2026/TT-BTC.

+ Số lượng hồ sơ: 01 (bộ).

- **Thời hạn giải quyết:** Sau khi doanh nghiệp, tổ chức nộp thành công hồ sơ lên Hệ thống Dịch vụ công trực tuyến.

- **Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Doanh nghiệp, tổ chức mua tem.

- **Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:** Hải quan cửa khẩu/ngoài cửa khẩu.

- **Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Tem điện tử bị huỷ.

- **Phí, lệ phí:** Không.

- **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** Mẫu số 11/TEM Phụ lục VI kèm theo Thông tư số 93/2026/TT-BTC.

- **Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:** Không.

- Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

+ Căn cứ Luật Quản lý thuế số 108/2025/QH15;

+ Căn cứ Luật Giao dịch điện tử số 20/2023/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 60/2024/QH15;

+ Căn cứ Luật Chuyển đổi số số 148/2025/QH15;

+ Căn cứ Luật An ninh mạng số 116/2025/QH15;

+ Căn cứ Nghị định số 67/2013/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 106/2017/NĐ-CP, Nghị định số 08/2018/NĐ-CP và Nghị định số 17/2020/NĐ-CP;

+ Căn cứ Nghị định số 105/2017/NĐ-CP của Chính phủ về kinh doanh rượu được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 17/2020/NĐ-CP;

+ Căn cứ Nghị định số 254/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Quản lý thuế số 108/2025/QH15 về hóa đơn điện tử, chứng từ điện tử;

+ Căn cứ Thông tư số 93/2026/TT-BTC của Bộ Tài chính quy định việc in, phát hành, quản lý và sử dụng tem điện tử rượu và tem điện tử thuốc lá.

- Mẫu đơn, mẫu tờ khai đính kèm:



Mau so 11.TEM.doc

**TÊN DOANH NGHIỆP/
TỔ CHỨC**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/BC-

....., ngày..... tháng..... năm.....

BÁO CÁO

**Mất/cháy/hỏng tem điện tử thuốc lá nhập khẩu
hoặc tem điện tử rượu nhập khẩu**

Kính gửi: (1)

Tên doanh nghiệp, tổ chức:.....

Mã số thuế:.....

Địa chỉ:.....

Tờ khai hải quan hoặc Quyết định bán hàng tịch thu, bán đấu giá số

Ngày.....tháng.....năm.....(doanh nghiệp, tổ chức) phát hiện bị mất/cháy/hỏng tem điện tử thuốc lá nhập khẩu hoặc tem điện tử rượu nhập khẩu như sau:

Đơn vị tính: Tem

STT	Tên tem	Ký hiệu mẫu	Ký hiệu tem	Từ số (số seri)	Đến số (số seri)	Số lượng	Ghi chú

Lý do mất/cháy/hỏng tem điện tử:

Nay đơn vị báo cáo với ⁽¹⁾..... để phối hợp truy tìm, ngăn chặn lợi dụng và thông báo số tem điện tử thuốc lá nhập khẩu/tem điện tử rượu nhập khẩu trên không còn giá trị sử dụng.

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
 (Chữ ký số, chữ ký điện tử của người nộp thuế)

Ghi chú:

(1) Hải quan cửa khẩu/ngoài cửa khẩu nơi doanh nghiệp, tổ chức đã mua tem điện tử

Đu

4. Báo cáo hoàn thành hủy tem điện tử thuốc lá nhập khẩu, hoặc tem điện tử rượu nhập khẩu

- Trình tự thực hiện:

Bước 1: Doanh nghiệp, tổ chức thực hiện hủy tem lập hồ sơ hủy tem điện tử thuốc lá nhập khẩu hoặc tem điện tử rượu nhập khẩu theo quy định.

Bước 2: Doanh nghiệp, tổ chức thông báo kết quả hủy tem điện tử thông qua Hệ thống xử lý dữ liệu điện tử hải quan thời gian chậm nhất không quá 05 ngày làm việc kể từ ngày hoàn thành Biên bản hủy tem điện tử

Bước 3: Cơ quan hải quan tiếp nhận, cập nhật thông tin tem được hủy.

- Cách thức thực hiện:

Bằng phương thức điện tử trên Hệ thống Dịch vụ công trực tuyến.

- Thành phần, số lượng hồ sơ:

Thành phần hồ sơ:

+ Bảng kiểm kê tem điện tử thuốc lá nhập khẩu hoặc tem điện tử rượu nhập khẩu cần hủy;

+ Biên bản hủy tem điện tử thuốc lá nhập khẩu hoặc tem điện tử rượu nhập khẩu cần hủy và cập nhật thông tin hủy tem điện tử gồm: Tên đơn vị bán tem; tên, địa chỉ, mã số thuế đơn vị mua tem; thời gian mua; số lượng tem (từ số đến số, tổng số); đặc điểm mẫu tem và danh sách các số tờ khai hoặc số, ngày Quyết định bán hàng tịch thu, bán đấu giá của cơ quan có thẩm quyền, số seri tem đã hủy theo Mẫu số 10/TEM Phụ lục VI kèm theo Thông tư số 93/2026/TT-BTC.

Số lượng hồ sơ: 01 (bộ).

- **Thời hạn giải quyết:** Sau khi doanh nghiệp, tổ chức nộp thành công hồ sơ lên Hệ thống Dịch vụ công trực tuyến.

- **Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Doanh nghiệp, tổ chức mua tem.

- **Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:** Hải quan cửa khẩu/ngoài cửa khẩu.

- **Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Tem điện tử bị hủy.

- **Phí, lệ phí:** Không.

- **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** Mẫu số 10/TEM Phụ lục VI kèm theo Thông tư số 93/2026/TT-BTC.

- **Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:** Không.

- Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

+ Căn cứ Luật Quản lý thuế số 108/2025/QH15;

+ Căn cứ Luật Giao dịch điện tử số 20/2023/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 60/2024/QH15;

+ Căn cứ Luật Chuyển đổi số số 148/2025/QH15;

+ Căn cứ Luật An ninh mạng số 116/2025/QH15;

+ Căn cứ Nghị định số 67/2013/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 106/2017/NĐ-CP, Nghị định số 08/2018/NĐ-CP và Nghị định số 17/2020/NĐ-CP;

+ Căn cứ Nghị định số 105/2017/NĐ-CP của Chính phủ về kinh doanh rượu được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 17/2020/NĐ-CP;

+ Căn cứ Nghị định số 254/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Quản lý thuế số 108/2025/QH15 về hóa đơn điện tử, chứng từ điện tử;

+ Căn cứ Thông tư số 93/2026/TT-BTC của Bộ Tài chính quy định việc in, phát hành, quản lý và sử dụng tem điện tử rượu và tem điện tử thuốc lá.

- Mẫu đơn, mẫu tờ khai đính kèm:



Mau so 10.TEM.doc

Mẫu số: 10/TEM*(Kèm theo Thông tư số 93/2026/TT-BTC
ngày 01 tháng 7 năm 2026 của
Bộ trưởng Bộ Tài chính)***TÊN DOANH NGHIỆP/
TỔ CHỨC****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:/TB-

....., ngày..... tháng..... năm.....

THÔNG BÁO**Kết quả hủy tem điện tử thuốc lá nhập khẩu
hoặc tem điện tử rượu nhập khẩu**

Kính gửi: (1)

Tên doanh nghiệp, tổ chức:

Mã số thuế:.....

Tờ khai hải quan hoặc Quyết định bán hàng tịch thu, bán đấu giá số (2)

Địa chỉ:.....

Lý do hủy:

Hình thức hủy :.....

Ngày.....tháng.....năm....., (doanh nghiệp, tổ chức) thông báo kết quả hủy tem điện tử thuốc lá nhập khẩu/tem điện tử rượu nhập khẩu:

Đơn vị tính: Tem

STT	Tên tem	Ký hiệu mẫu	Ký hiệu tem	Từ số (số seri)	Đến số (số seri)	Số lượng

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT,

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
(Chữ ký số, chữ ký điện tử của người nộp thuế)**Ghi chú:**

- (1) Hải quan cửa khẩu/ngoài cửa khẩu nơi doanh nghiệp, tổ chức đã mua tem điện tử
- (2) Đối với trường hợp doanh nghiệp, tổ chức có Quyết định bán hàng tịch thu, bán đấu giá của cơ quan có thẩm quyền (trường hợp rượu nhập khẩu bị tịch thu) không phải ghi số tờ khai Hải quan.